

**TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG**

\*

**Số 6913-CV/TU**

*Về cho ý kiến các dự thảo  
theo đề nghị của Ban Tổ chức Trung ương*

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

*Lâm Đồng, ngày 23 tháng 5 năm 2025*

*Kính gửi:* - Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,  
- Các huyện ủy, thành ủy,  
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

Ngày 22 tháng 5 năm 2025, Ban Tổ chức Trung ương ban hành Công văn số 8569-CV/BTCTW về việc cho ý kiến các dự thảo: (1) Quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu; (2) Quy chế làm việc mẫu của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu; (3) Quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cơ sở đặc khu; (4) Quy chế làm việc mẫu của đảng ủy cơ sở đặc khu (*Sao gửi kèm theo*). Thường trực Tỉnh ủy có ý kiến như sau:

- Đề nghị các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các huyện ủy, thành ủy nghiên cứu góp ý và gửi Thường trực Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) **trước 17h00' ngày 25/5/2025**.

- Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ động tổng hợp các ý kiến góp ý, tham mưu văn bản góp ý trình Thường trực Tỉnh ủy trước **trước 16h00' ngày 26/5/2025**.

Trân trọng thông báo ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy để các đồng chí biết, thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, XD1.

**T/L BAN THƯỜNG VỤ  
CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Phạm Hữu Toàn**

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG  
BAN TỔ CHỨC

\*

Số 8569 - CV/BTCTW

V/v xin ý kiến các Dự thảo quy định

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2025

Kính gửi: - Các cơ quan, ban đảng Trung ương,  
- Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương

Thực hiện các chủ trương, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; để tạo thuận lợi cho các địa phương có cơ sở triển khai xây dựng các đề án liên quan thành lập đảng bộ cấp xã trực thuộc tỉnh, thành ủy trực thuộc Trung ương, Ban Tổ chức Trung ương đã xây dựng các dự thảo văn bản:

1. Quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu.
2. Quy chế làm việc mẫu của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu.
3. Quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cơ sở đặc khu.
4. Quy chế làm việc mẫu của đảng ủy cơ sở đặc khu.

Đây là nội dung rất quan trọng, sẽ báo cáo Ban Bí thư (vào cuối tháng 5/2025), đề nghị các đồng chí nghiên cứu, tham gia ý kiến cụ thể vào Dự thảo nêu trên và gửi về Ban Tổ chức Trung ương (qua Vụ Tổ chức - Điều lệ) **trước 10 giờ, ngày 27/5/2025** để tổng hợp, báo cáo Ban Bí thư theo quy định<sup>1</sup>.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Đồng chí Trưởng Ban (để báo cáo),
- Các vụ địa phương: I, II, III, V (để đôn đốc),
- Lưu VP, Vụ TC-ĐL.

**K/T TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Quang Dương**

---

<sup>1</sup> Văn bản góp ý gửi theo địa chỉ Lotus Note: **Vu To chuc Dieu le/BTCTW/DCS/VN@BTCTW** Thông tin liên hệ qua đồng chí Bùi Thị Hà Phương, chuyên viên Vụ Tổ chức - Điều lệ, số điện thoại 0367.205.875.



## DỰ THẢO

## QUY ĐỊNH

## Chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ cơ sở đặc khu

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng và Quy định thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII,

Ban Bí thư quy định chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ cơ sở đặc khu như sau:

**I. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG****Điều 1. Vị trí, chức năng**

Đảng bộ cơ sở đặc khu là đảng bộ trực thuộc đảng bộ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi tắt là cấp ủy cấp tỉnh) và là hạt nhân chính trị ở cơ sở; có chức năng lãnh đạo toàn diện ở đặc khu; lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống chính trị ở đặc khu, các chi bộ trực thuộc theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương và của cấp ủy cấp tỉnh.

**II. NHIỆM VỤ****Điều 2. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh**

1. Lãnh đạo cụ thể hóa, thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh theo nghị quyết đại hội đảng bộ đặc khu và của cấp ủy cấp trên.

2. Chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đề ra và lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ chính trị của đảng bộ.

3. Lãnh đạo chính quyền thực hiện đúng chủ trương, đường lối, nghị quyết, quy định, kết luận của Đảng và pháp luật của Nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới phương pháp, lề lối làm việc; tạo môi trường thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển; quản lý, sử dụng có hiệu quả tài nguyên, đất

đai, khoáng sản, ngân sách, các khoản đóng góp của nhân dân và các nguồn hỗ trợ khác để phát triển kinh tế, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; thực hiện các biện pháp phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm, thực hiện các chính sách an sinh xã hội, xóa đói, giảm nghèo; xây dựng địa phương phát triển bền vững, giàu đẹp, hiện đại, văn minh.

4. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, công tác quân sự địa phương và chính sách hậu phương quân đội; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

5. Báo cáo, đề xuất với cấp ủy cấp trên những vấn đề cần thiết nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho đặc khu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

### **Điều 3. Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng**

1. Lãnh đạo công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng. Thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; lãnh đạo việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Thực hiện nền nếp việc bồi dưỡng lý luận, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên. Kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân để giải quyết theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp ủy cấp trên giải quyết.

2. Tổ chức tuyên truyền, học tập, quán triệt nghị quyết, chỉ thị, văn bản của các cấp ủy đảng. Tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phát huy truyền thống yêu nước; xây dựng tình đoàn kết, gắn bó, đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh ở khu dân cư và trong từng gia đình. Tuyên truyền, vận động nhân dân làm tròn nghĩa vụ công dân đối với đất nước, địa phương, nhân rộng gương người tốt, việc tốt và những điển hình tiên tiến

3. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của Trung ương về chuẩn mực đạo đức cách mạng, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp ủy, cơ quan, tổ chức; chủ động phát hiện, ngăn chặn và kiên quyết đấu tranh chống các quan điểm sai trái, hành vi nói, viết và làm trái với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Thực hiện nghiêm cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát của tổ chức đảng, giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận

Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và của nhân dân về phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; chống tư tưởng cơ hội, chủ nghĩa cá nhân, thực dụng, cục bộ, bè phái, gia trưởng, dòng họ, bảo thủ và các tệ nạn xã hội.

#### **Điều 4. Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ**

1. Đảng ủy đề ra chủ trương, nghị quyết và lãnh đạo thực hiện công tác tổ chức, cán bộ; nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, giới thiệu cán bộ ứng cử, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật cán bộ và thực hiện chính sách cán bộ bảo đảm tiêu chuẩn, quy trình, quy định và thẩm quyền được phân cấp.

2. Đảng ủy thực hiện công tác tổ chức, cán bộ theo phân cấp, bảo đảm đúng nguyên tắc, quy trình, thủ tục quy định; lãnh đạo xây dựng quy chế, quy định về công tác cán bộ ở đặc khu theo đúng chủ trương, nghị quyết, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Cấp ủy đề nghị cấp trên xem xét, quyết định đối với các vấn đề về tổ chức, cán bộ thuộc thẩm quyền của cấp trên.

#### **Điều 5. Lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng**

1. Đề ra chủ trương, nhiệm vụ, biện pháp xây dựng đảng bộ trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng trực thuộc và đội ngũ đảng viên. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, các quy định, quy chế, hướng dẫn của cấp trên; giữ gìn kỷ luật và tăng cường đoàn kết thống nhất nội bộ; thực hiện có nền nếp và nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng, nhất là sinh hoạt chi bộ, bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu.

2. Đảng ủy xây dựng kế hoạch, biện pháp quản lý đảng viên, phân công nhiệm vụ và tạo điều kiện cho đảng viên học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao; thực hiện việc giới thiệu đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú. Biểu dương, khen thưởng kịp thời tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên có thành tích xuất sắc.

3. Xây dựng cấp ủy có đủ phẩm chất, năng lực, hoạt động có hiệu quả, tiêu biểu cho đảng bộ được đảng viên và quần chúng tin nhiệm; thường xuyên bồi dưỡng nâng cao năng lực lãnh đạo, kỹ năng và nghiệp vụ công tác đảng cho các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ. Lãnh đạo thực hiện tốt chủ trương bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố.

4. Tăng cường các biện pháp quản lý, giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên; nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng, trình độ kiến thức, năng lực công tác, vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy; chú trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ. Làm tốt công tác tạo nguồn, phát triển đảng viên, bảo đảm về tiêu chuẩn và quy trình, chú trọng đối tượng là đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, đoàn viên công đoàn, đoàn viên có trình độ khoa học - công nghệ, quần chúng ưu tú ở khu dân cư và các doanh nghiệp đóng trên địa bàn.

#### **Điều 6. Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng**

1. Đảng ủy lãnh đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn của Trung ương, của cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp trên.

2. Chủ động đấu tranh, ngăn chặn, phát hiện và xử lý kịp thời những biểu hiện tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Xem xét, thi hành kỷ luật đảng đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm bảo đảm công minh, chính xác, kịp thời theo quy định.

#### **Điều 7. Lãnh đạo xây dựng hệ thống chính trị cơ sở**

1. Đảng ủy thường xuyên nghiên cứu, vận dụng và tổ chức thực hiện sáng tạo, có hiệu quả các phương thức lãnh đạo của Đảng, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở.

2. Lãnh đạo xây dựng chính quyền cùng cấp vững mạnh, theo hướng phục vụ nhân dân, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp; thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, quan liêu, hách dịch, cửa quyền. Thường xuyên liên hệ mật thiết với nhân dân, chăm lo và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và bảo vệ lợi ích chính đáng của nhân dân.

3. Lãnh đạo xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong sạch, vững mạnh; bảo vệ và chấp hành đúng chủ trương, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; gắn bó chặt chẽ với nhân dân; phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân; tăng cường phối hợp công tác; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, sức mạnh của nhân dân để tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, bảo vệ đường lối, chủ trương,

chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương.

4. Lãnh đạo xây dựng, củng cố hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; kiện toàn, sắp xếp thôn, tổ dân phố theo quy định; xây dựng và thực hiện có hiệu quả các mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư.

5. Lãnh đạo thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của nhân dân; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; giám sát mọi hoạt động ở cơ sở theo đúng đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

### **III. MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

#### **Điều 8. Với cấp ủy cấp tỉnh**

1. Chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của cấp ủy cấp tỉnh, mà trực tiếp và thường xuyên là ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp tỉnh.

2. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Kịp thời báo cáo, xin ý kiến ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh về những vấn đề phức tạp, đột xuất phát sinh, nhất là những vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại, dân tộc, tôn giáo hoặc những vấn đề vượt thẩm quyền.

#### **Điều 9. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng, đơn vị trực thuộc cấp ủy cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức khác ở cấp tỉnh**

1. Thực hiện sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp tỉnh theo quy định.

2. Phối hợp với các cấp ủy, tổ chức đảng, đơn vị trực thuộc cấp ủy cấp tỉnh, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, các cơ quan, tổ chức khác trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và các công tác khác theo quy định và chỉ đạo của cấp trên.

#### **Điều 10. Với các chi ủy, chi bộ trực thuộc**

Đảng bộ cơ sở đặc khu lãnh đạo, chỉ đạo các chi ủy, chi bộ trực thuộc theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

#### **Điều 11. Với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp**



1. Đảng bộ cơ sở đặc khu lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện đối với tổ chức và hoạt động của hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp.

2. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội chấp hành, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của đảng bộ.

#### **IV. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

##### **Điều 12. Tổ chức thực hiện**

1. Các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra thực hiện Quy định này.

2. Căn cứ Quy định này và các văn bản hướng dẫn của cấp ủy cấp trên, đảng ủy cơ sở đặc khu xây dựng quy chế làm việc cụ thể để thực hiện.

3. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, Ban Tổ chức Trung ương tổng hợp, báo cáo Ban Bí thư xem xét, bổ sung, sửa đổi khi cần thiết.

**T/M BAN BÍ THƯ**

##### **Nơi nhận:**

- Các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Các ban đảng, cơ quan, đơn vị của Đảng ở Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

**Trần Cẩm Tú**

## DỰ THẢO

### QUY CHẾ

#### LÀM VIỆC MẪU CỦA ĐẢNG ỦY CƠ SỞ ĐẶC KHU

(Ban hành kèm theo Quyết định số... -QĐ/TW, ngày ... /.../2025 của Ban Bí thư)

-----

ĐẢNG BỘ TỈNH, THÀNH PHỐ ...  
ĐẢNG ỦY ĐẶC KHU ...

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

\*

Số... -QC/ĐU

..., ngày... tháng... năm 2025

### QUY CHẾ LÀM VIỆC

**của ban chấp hành đảng bộ cơ sở đặc khu ..., khóa..., nhiệm kỳ...**

- Căn cứ Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng
- Căn cứ Quy định số ... -QĐ/TW, ngày .../.../2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ cơ sở đặc khu;
- Căn cứ Quyết định số ...-QĐ/TW, ngày .../.../... của Ban Bí thư về việc ban hành Quy chế làm việc mẫu của đảng ủy cơ sở đảng đặc khu;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ cấp tỉnh khóa ..., nhiệm kỳ... và các quy định, hướng dẫn của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh có liên quan;

Ban chấp hành đảng bộ đặc khu ..., khóa..., nhiệm kỳ... ban hành Quy chế làm việc như sau:

### Chương I

#### NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TẬP THỂ

##### **Điều 1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng ủy**

Đảng ủy là cơ quan lãnh đạo của đảng bộ giữa hai kỳ đại hội, có trách nhiệm quán triệt và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của cấp ủy cấp trên và Nghị quyết đại hội đảng bộ cấp mình; lãnh đạo, thực hiện các nhiệm vụ của đảng bộ (Cụ thể hóa theo các điều về nhiệm vụ của đảng bộ cơ sở trong quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng ủy đặc khu và các quy định của Trung ương về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ cơ sở cho phù hợp).

Đối với đảng bộ cơ sở mà đảng ủy được giao quyền cấp trên cơ sở, Đảng ủy cụ thể hóa các nội dung theo Điểm 10.5 Quy định thi hành Điều lệ Đảng cho phù hợp.

## **Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Đảng ủy**

1. Thay mặt Đảng ủy chỉ đạo, giải quyết những công việc thường xuyên của Đảng ủy, những vấn đề đột xuất phát sinh giữa hai kỳ họp Đảng ủy. Thực hiện nhiệm vụ theo sự chỉ đạo của cấp trên, theo quy chế làm việc và nhiệm vụ được Đảng ủy ủy quyền và chịu trách nhiệm trước Đảng ủy về các nhiệm vụ đó.

2. Quyết định chương trình làm việc của Ban Thường vụ Đảng ủy; tham mưu Đảng ủy thảo luận, thống nhất phân công công tác đối với Đảng ủy viên, ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.

3. Triệu tập các cuộc họp thường kỳ của Đảng ủy, báo cáo tình hình và đề xuất chủ trương chỉ đạo tiếp theo.

4. Thay mặt Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng theo Quy định, hướng dẫn của Trung ương và cấp ủy cấp trên; đại hội của các chi bộ trực thuộc; chỉ đạo đại hội của các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

## **Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Đảng ủy**

Thường trực đảng ủy, gồm: Bí thư, các Phó Bí thư Đảng ủy, có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Giúp Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo việc xây dựng chương trình làm việc định kỳ, toàn khóa và quy chế làm việc của Đảng ủy.

2. Thay mặt Ban Thường vụ Đảng ủy, giải quyết công việc hằng ngày của Đảng ủy; chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và của cấp trên; quản lý tài chính của Đảng bộ.

3. Chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa các cơ quan đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc quán triệt, cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng ủy và của cấp ủy cấp trên.

## **Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁ NHÂN**

### **Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng ủy viên**

1. Tham gia lãnh đạo tập thể của Đảng ủy, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy chế này; chịu trách nhiệm trước Đảng ủy về lĩnh vực được phân công phụ trách và nhiệm vụ được giao.

2. Chấp hành nghiêm sự phân công, điều động của Đảng ủy hoặc cơ quan có thẩm quyền. Tham gia vào các nhóm chuyên đề theo quyết định của Đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy, có trách nhiệm tham gia xây dựng các tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh ở địa phương, đơn vị mình sinh hoạt hoặc được phân công phụ trách.

3. Có trách nhiệm cùng Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy kiểm tra, giám sát và chỉ đạo việc thi hành nghị quyết của Đảng ủy về lĩnh vực công tác được phân công.

4. Tham gia đầy đủ các kỳ họp của Đảng ủy, thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đảng ủy; được bảo lưu ý kiến nhưng phải chấp hành nghị quyết đã thông qua. Tuyệt đối tuân thủ các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt Đảng.

## **Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy**

Cùng với việc thực hiện nội dung được quy định tại Điều 4, các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc kiểm tra, giám sát giải quyết những công việc và chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy về tổ chức, thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực, cơ quan được phân công phụ trách.

2. Tham gia vào sự lãnh đạo, chỉ đạo của tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy. Chủ động đề xuất với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách và những vấn đề có liên quan đến nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

3. Có trách nhiệm tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Thường vụ Đảng ủy để giải quyết công việc thuộc phạm vi trách nhiệm của Ban Thường vụ Đảng ủy; xây dựng và thực hiện tốt chương trình, kế hoạch công tác hằng tháng, năm, nhiệm kỳ.

## **Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bí thư Đảng ủy**

Cùng với việc thực hiện nội dung được quy định tại Điều 4, Điều 5, Bí thư Đảng ủy còn có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Là người đứng đầu Đảng ủy, chịu trách nhiệm cao nhất trước Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và Thường trực Đảng ủy; cùng Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và Thường trực Đảng ủy chịu trách nhiệm trước cấp ủy

cấp trên trực tiếp, trước Đảng bộ mình và nhân dân ở địa phương.

2. Phụ trách chung, chủ trì các công việc của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và Thường trực Đảng ủy. Chủ động đề xuất những nội dung để Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và Thường trực Đảng ủy bàn bạc quyết định, chỉ đạo tổ chức thực hiện, bảo đảm mọi hoạt động thực hiện đúng quy chế làm việc, đúng nguyên tắc của Đảng.

3. Chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ; trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, công tác kiểm tra, giám sát, công tác tổ chức cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ.

4. Chỉ đạo đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy giải quyết công việc hằng ngày. Duyệt, ký các văn bản của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy theo thẩm quyền. Ủy quyền cho đồng chí Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Đảng ủy viên theo dõi, giải quyết những công việc cần thiết, đột xuất trong phạm vi công tác của Đảng bộ. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và cấp ủy cấp trên phân công.

5. Chủ trì và kết luận các cuộc họp, hội nghị của Đảng bộ, Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy (bao gồm cả hội nghị nội bộ và hội nghị mở rộng).

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy giao.

### **Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Bí thư Đảng ủy**

Cùng với việc thực hiện nội dung được quy định tại Điều 4, Điều 5, Phó Bí thư Đảng ủy có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy và đồng chí Bí thư Đảng ủy về lĩnh vực công tác được phân công; chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy; tổ chức chỉ đạo việc thực hiện quy chế làm việc; chỉ đạo chuẩn bị nội dung các cuộc họp của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy và hội nghị của Đảng bộ.

2. Điều hành và giải quyết công việc hằng ngày của Đảng ủy theo phân công của Thường trực Đảng ủy; ký các văn bản của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy theo thẩm quyền và khi được Bí thư Đảng ủy ủy quyền.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy và đồng chí Bí thư Đảng ủy phân công. *(Các nhiệm vụ khác do cấp ủy cụ thể hóa cho phù hợp)*

*Trường hợp có nhiều phó bí thư thì xác định trách nhiệm, quyền hạn riêng cho từng đồng chí và ghi rõ lĩnh vực công tác được phân công.*

### **Chương III**

## **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

#### **Điều 8. Với cấp ủy cấp tỉnh**

**Điều 9. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy, các cấp ủy, tổ chức đảng, đơn vị trực thuộc cấp ủy cấp tỉnh và các cơ quan, tổ chức khác ở cấp tỉnh**

#### **Điều 10. Với các chi ủy, chi bộ trực thuộc**

**Điều 11. Với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp**

#### **Điều 12. Mối quan hệ công tác khác (nếu có)**

*Cụ thể hóa theo các điều về mối quan hệ công tác trong quy định của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng ủy cơ sở đặc khu và các quy định của Trung ương về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của đảng bộ cơ sở cho phù hợp.*

### **Chương IV**

## **NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

#### **Điều 14. Nguyên tắc làm việc**

1. Chấp hành nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương và của cấp ủy cấp trên; báo cáo và chịu trách nhiệm về hoạt động của Đảng ủy trước đại hội Đảng bộ và cấp ủy cấp trên. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số; các nghị quyết, quyết định, kết luận phải đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của tập thể nếu có ý kiến khác nhau thì phải biểu quyết và quyết định theo nguyên tắc thiểu số phục tùng đa số, ý kiến thiểu số được bảo lưu và có thể phản ánh lên cấp trên, nhưng không được tuyên truyền, phổ biến ra bên ngoài, đồng thời chấp hành nghị quyết.

2. Thực hiện tự phê bình và phê bình; luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, gương mẫu thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; gắn bó mật thiết với quần chúng, Nhân dân; trung thực, thẳng thắn, cầu thị với tinh

thần đồng chí; phát huy tính chủ động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của tập thể và cá nhân, nhất là đồng chí Bí thư Đảng ủy.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; chống tư tưởng bè phái, chủ nghĩa cá nhân, bảo thủ, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, mất đoàn kết nội bộ.

### **Điều 15. Thực hiện chương trình công tác**

1. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy làm việc theo chương trình công tác toàn khóa và hằng năm (có thể điều chỉnh khi cần thiết). Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy họp thường lệ mỗi tháng một lần (có thể ấn định ngày, thời gian họp cụ thể) và họp đột xuất khi cần thiết. Thường trực Đảng ủy làm việc theo chương trình công tác hằng tuần, hằng tháng; họp thường lệ mỗi tuần 1 lần và họp đột xuất khi cần thiết.

2. Nội dung, chương trình hội nghị Đảng ủy do Thường trực Đảng ủy hoặc Ban Thường vụ Đảng ủy chuẩn bị. Điều hành hội nghị Đảng ủy là tập thể thường trực Đảng ủy, do đồng chí Bí thư Đảng ủy chủ trì. Các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định của Đảng ủy phải có trên 1/2 tổng số Đảng ủy viên biểu quyết tán thành mới có hiệu lực (trừ những nội dung theo quy định phải được ít nhất 2/3 tổng số Đảng ủy viên biểu quyết nhất trí như nghị quyết, quyết định về kỷ luật, kết nạp đảng viên, công nhận đảng viên chính thức, xóa tên đảng viên ...).

3. Khi giải quyết những nhiệm vụ được Đảng ủy ủy quyền, Ban Thường vụ Đảng ủy phải bàn tập thể và quyết định trên cơ sở ý kiến tán thành của tất cả các đồng chí ủy viên; những vấn đề còn có ý kiến khác nhau, chưa thống nhất thì báo cáo Đảng ủy xem xét, quyết định. Những nội dung, nhiệm vụ thuộc thẩm quyền quyết định của Đảng ủy thì Ban Thường vụ Đảng ủy phải bàn và thống nhất trước khi trình; trường hợp thảo luận mà chưa thống nhất, thì báo cáo Đảng ủy và trình bày rõ các ý kiến khác nhau để Đảng ủy xem xét, quyết định.

4. Các hội nghị Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phải được ghi biên bản; ghi chép đầy đủ, thể hiện rõ ý kiến của từng thành viên và được quản lý theo quy định. Các quyết định của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phải được thể hiện bằng văn bản theo quy định và gửi đến các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện.

### **Điều 16. Chế độ thông tin, báo cáo, học tập và bảo mật**

1. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phải thực hiện nghiêm chế độ báo cáo theo định kỳ hoặc đột xuất.

2. Các đồng chí Đảng ủy viên được cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tình hình công tác của địa phương, cơ quan, đơn vị theo quy định của Trung ương và của ngành, lĩnh vực; phải báo cáo tình hình và kết quả các mặt công tác được phân công phụ trách với Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy.

3. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy tạo điều kiện thuận lợi để các đồng chí Đảng ủy viên và cán bộ, đảng viên được học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ về mọi mặt. Các đồng chí Đảng ủy viên phải thường xuyên tự học tập, trau dồi về phẩm chất đạo đức cách mạng, nâng cao năng lực công tác, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Đồng chí Bí thư Đảng ủy là người phát ngôn chính thức trước báo chí về nhiệm vụ của Đảng bộ, các đồng chí khác chỉ thực hiện khi được sự ủy quyền và có ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Đảng ủy và thực hiện nghiêm chế độ bảo mật, kỷ luật phát ngôn theo quy định của Đảng, Nhà nước.

5. Đối với đảng bộ thực hiện sinh hoạt đảng trực tuyến, cần đảm bảo nội dung, cách thức sinh hoạt đảng theo Hướng dẫn của Ban Bí thư và các quy định có liên quan.

### **Điều 17. Chế độ ban hành, quản lý văn bản**

1. Văn bản của Đảng ủy được triển khai thực hiện tới các chi bộ, cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan ở địa phương, cơ quan, đơn vị. Các đồng chí Đảng ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện trên lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Các văn bản của Đảng ủy phải đảm bảo đúng thể thức theo quy định của Đảng, ký ban hành đúng thẩm quyền và được phát hành, quản lý, lưu trữ theo quy định hiện hành.

### **Điều 18. Chế độ tự phê bình, phê bình và chất vấn**

1. Hằng năm và cuối nhiệm kỳ, Đảng ủy và từng Đảng ủy viên phải tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các tập thể, cá nhân theo quy định gắn với kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết đại hội Đảng bộ. Đảng ủy gợi ý kiểm điểm đối với các chi ủy, chi bộ, đảng viên khi cần thiết.



2. Các đồng chí Đảng ủy viên phải gương mẫu tham gia sinh hoạt đảng, thường xuyên tự phê bình và phê bình theo quy định và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên.

3. Trong các hội nghị Đảng ủy cần dành thời gian thích hợp để các đồng chí Đảng ủy viên thực hiện chất vấn và trả lời chất vấn theo quy định.

### **Điều 19. Chế độ công tác cơ sở, tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và nhân dân**

1. Định kỳ Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phân công Đảng ủy viên phụ trách, dự sinh hoạt với chi bộ trực thuộc; làm việc với một số chi ủy, bí thư chi bộ trực thuộc Đảng ủy (khi cần thiết) để nắm tình hình và tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

2. Các đồng chí Thường trực Đảng ủy chủ động xây dựng kế hoạch làm việc với cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan ở địa phương, cơ quan, đơn vị và tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với cán bộ, đảng viên, quần chúng.

3. Các đồng chí Đảng ủy viên phải chủ động xây dựng kế hoạch, sâu sát cơ sở, nắm chắc tình hình ở các đơn vị, lĩnh vực được phân công phụ trách; gặp gỡ, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, đề xuất, kiến nghị của cán bộ, đảng viên, quần chúng; phản ánh về Đảng ủy những vấn đề mới phát sinh để Đảng ủy có biện pháp giải quyết kịp thời hoặc báo cáo các cơ quan có thẩm quyền.

### **Điều 20. Chế độ tổ chức sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của cấp trên và của Đảng ủy**

1. Căn cứ quy định và yêu cầu công tác lãnh đạo, chỉ đạo, Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành chương trình, kế hoạch và chỉ đạo sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của cấp trên và của Đảng ủy; báo cáo với cấp trên và thông báo cho các chi ủy, chi bộ trực thuộc theo quy định.

2. Ban Thường vụ Đảng ủy hoặc Thường trực Đảng ủy xây dựng báo cáo và chuẩn bị nội dung sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của cấp trên và của Đảng ủy.

### **Điều 21. Chế độ kiểm tra, giám sát**

1. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng ủy và cấp ủy cấp trên trên địa bàn, lĩnh vực được phân

công phụ trách; phân công đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy hoặc Đảng ủy viên có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp hoạt động công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy.

2. Đảng ủy xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá, hằng năm.

## **Chương V**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 22. Tổ chức thực hiện**

1. Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Bí thư, Phó Bí thư, Đảng ủy viên và các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Căn cứ Quy chế này, các chi ủy, chi bộ trực thuộc Đảng ủy xây dựng quy chế làm việc phù hợp. Đảng ủy xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung (nếu cần thiết).

3. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận: *(Cụ thể cho phù hợp)*

- Thường trực đảng ủy cấp trên trực tiếp (để báo cáo),
- Các ban xây dựng Đảng, văn phòng, ủy ban kiểm tra đảng uỷ cấp trên trực tiếp,
- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị; Chủ tịch HĐND;  
Chủ tịch UBND,
- Các đồng chí đảng uỷ viên,
- Các chi bộ trực thuộc đảng uỷ,
- HĐND, UBND, các tổ chức chính trị- xã hội,
- Lưu ĐU.

**T/M ĐẢNG ỦY**  
**BÍ THƯ**

**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG**

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

\*

Số -QĐ/TW

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

**BAN HÀNH QUY CHẾ LÀM VIỆC MẪU CỦA ĐẢNG ỦY CƠ SỞ ĐẶC KHU**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khóa XIII;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Trung ương,

**BAN BÍ THƯ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc mẫu của đảng ủy cơ sở đặc khu.

**Điều 2.** Các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương căn cứ Quy chế làm việc mẫu này để chỉ đạo, hướng dẫn đảng ủy cơ sở đặc khu xây dựng quy chế làm việc phù hợp với tình hình thực tiễn.

**Điều 3.** Văn phòng Trung ương Đảng, Ban Tổ chức Trung ương, các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**T/M BAN BÍ THƯ**

Nơi nhận:

- Các cơ quan, ban đảng Trung ương,
- Các tỉnh ủy, thành ủy,  
đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Các đồng chí ủy viên  
Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

**Trần Cẩm Tú**

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

**BAN HÀNH QUY CHẾ LÀM VIỆC MẪU CỦA ĐẢNG ỦY CẤP TRÊN  
TRỰC TIẾP CỦA TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG Ở XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khóa XIII;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Trung ương,

**BAN BÍ THƯ QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc mẫu của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu.

**Điều 2.** Các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương căn cứ Quy chế làm việc mẫu này để chỉ đạo, hướng dẫn đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu xây dựng quy chế làm việc phù hợp với tình hình thực tiễn.

**Điều 3.** Văn phòng Trung ương Đảng, Ban Tổ chức Trung ương, các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**T/M BAN BÍ THƯ**

Nơi nhận:

- Các cơ quan, ban đảng Trung ương,
- Các tỉnh ủy, thành ủy,  
đảng ủy trực thuộc Trung ương,
- Các đồng chí ủy viên  
Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

**Trần Cẩm Tú**

## DỰ THẢO

### QUY CHẾ

LÀM VIỆC MẪU CỦA ĐẢNG ỦY CẤP TRÊN TRỰC TIẾP  
CỦA TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG Ở XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU  
(Ban hành kèm theo Quyết định số... -QĐ/TW, ngày ... /.../2025 của Ban Bí thư)

-----

ĐẢNG BỘ TỈNH, THÀNH PHỐ ...

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

ĐẢNG ỦY CẤP XÃ ...

\*

Số.... -QC/ĐU

....., ngày... tháng... năm 2025

### QUY CHẾ LÀM VIỆC

**của ban chấp hành đảng bộ xã, phường, đặc khu (cấp xã) ..., khóa...,  
nhiệm kỳ...**

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số.... QĐ/TW ngày .../.../... của Ban Chấp hành Trung ương thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số ... -QĐ/TW, ngày .../.../2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu;
- Căn cứ Quyết định số ...-QĐ/TW, ngày .../.../... của Ban Bí thư về việc ban hành Quy chế làm việc mẫu của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ cấp tỉnh khóa ..., nhiệm kỳ... và các quy định, hướng dẫn của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh có liên quan;

Ban chấp hành đảng bộ ..., khóa..., nhiệm kỳ... ban hành Quy chế làm việc như sau:

### Chương I

#### NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TẬP THỂ

##### **Điều 1. Nhiệm vụ, quyền hạn của ban chấp hành đảng bộ**

(Cụ thể hóa theo Điều ..., Quy định số ...-QĐ/TW, ngày .../.../2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu).

## **Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của ban thường vụ đảng ủy**

*(Cụ thể hóa theo Điều ..., Quy định số ...-QĐ/TW, ngày .../.../2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu).*

## **Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của thường trực đảng ủy**

Thường trực đảng ủy ... gồm bí thư và các phó bí thư, có các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Giúp ban thường vụ đảng ủy ... chỉ đạo việc chuẩn bị và tổ chức thực hiện quy chế làm việc, chương trình làm việc toàn khóa của đảng ủy; xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình làm việc hằng năm, 6 tháng, hằng quý, hằng tháng của ban thường vụ đảng ủy và chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy; quyết định triệu tập hội nghị ban thường vụ đảng ủy ; chỉ đạo, kiểm tra việc chuẩn bị các nội dung (báo cáo, đề án, phương án, dự thảo nghị quyết, kết luận...) trình hội nghị ban thường vụ đảng ủy quyết định; chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung làm việc với lãnh đạo Trung ương, cấp tỉnh đến thăm và làm việc hoặc khi cấp trên yêu cầu đảng ủy đến báo cáo, làm việc.

2. Chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa các cơ quan đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc quán triệt, cụ thể hóa và chỉ đạo tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên và của đảng ủy.

3. Chỉ đạo giải quyết những công việc hằng ngày của đảng bộ, những vấn đề đột xuất phát sinh giữa hai kỳ họp của ban thường vụ đảng ủy.

4. Thay mặt ban thường vụ đảng ủy giải quyết những công việc theo sự chỉ đạo của cấp trên, theo Quy chế làm việc của đảng ủy và những công việc được ban thường vụ đảng ủy uỷ quyền.

*Những công việc ban thường vụ uỷ quyền cho tập thể thường trực đảng ủy giải quyết gồm:*

a) Quyết định thẩm tra những cán bộ thuộc diện ban thường vụ đảng ủy quản lý khi có vấn đề phải xem xét về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay theo quy định của Bộ Chính trị và một số vấn đề quan trọng khác về cán bộ (bảng cấp, học hàm, học vị, độ tuổi, tài sản, thu nhập...) để đưa ra ban thường vụ đảng ủy xem xét, kết luận theo thẩm quyền.

b) Chuẩn y kết quả bầu cử cấp ủy viên, ủy viên ủy ban kiểm tra và các chức danh lãnh đạo của các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc; chỉ định bổ sung cấp ủy viên theo đề nghị của cấp ủy, đảng uỷ trực thuộc đúng với quy định của Điều lệ Đảng.

b) Chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức thực hiện việc chất vấn, lấy phiếu tín nhiệm; việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

c) Quyết định việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, việc đi học tập, công tác ở trong nước và nước ngoài; chỉ đạo công tác chăm sóc sức khỏe, tổ chức tang lễ đối với cán bộ thuộc diện ban thường vụ đảng ủy quản lý theo quy định.

d) Chỉ đạo việc thẩm định xét tặng các loại huân chương, huy chương, các danh hiệu vinh dự Nhà nước và các danh hiệu thi đua, khen thưởng khác trình ban thường vụ đảng ủy.

đ) Chỉ đạo xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến cán bộ thuộc diện Ban thường vụ đảng ủy quản lý và những đơn, thư có biểu hiện phức tạp.

e) Chỉ đạo các chương trình, kế hoạch và hoạt động đối ngoại theo quy định của Bộ Chính trị.

f) Chỉ đạo, điều hành công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của đảng bộ theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

Những công việc được ủy quyền nêu trên, nếu có vấn đề phức tạp hoặc khi xét thấy cần thiết thì thường trực đảng ủy xin ý kiến ban thường vụ đảng ủy trước khi quyết định. Trong phạm vi được ủy quyền, các ý kiến chỉ đạo của thường trực đảng ủy có hiệu lực thực hiện như quyết định của ban thường vụ đảng ủy.

Kết quả giải quyết công việc giữa hai kỳ họp của ban thường vụ đảng ủy và các công việc được ban thường vụ đảng ủy ủy quyền, thường trực đảng ủy phải báo cáo ban thường vụ trong phiên họp gần nhất.

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁ NHÂN**

#### **Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của ủy viên ban chấp hành đảng bộ**

1. Chịu trách nhiệm trước đảng ủy về sự lãnh đạo của đảng ủy trong lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách và nhiệm vụ khác khi được giao.

2. Chủ động đề xuất ý kiến với đảng ủy, ban thường vụ, thường trực đảng ủy về chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp và chương trình hoạt động của đảng ủy, ban thường vụ, thường trực đảng ủy liên quan đến lĩnh vực, phạm vi được phân công phụ trách. Thường xuyên nắm chắc tình hình, chủ động phát hiện, giải

quyết kịp thời những vấn đề thuộc thẩm quyền hoặc báo cáo ban thường vụ, thường trực đảng uỷ các vấn đề phức tạp, nhạy cảm, đột xuất phát sinh, vượt thẩm quyền.

3. Nghiêm chỉnh chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Giữ gìn sự thống nhất ý chí, hành động và đoàn kết trong Đảng; không nói trái, làm trái nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của Trung ương và Đảng uỷ; kiên quyết đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ.

Cùng với cấp uỷ, lãnh đạo việc nghiên cứu, quán triệt, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và của Đảng uỷ; chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, công tác bảo vệ chính trị nội bộ ở cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách.

4. Gương mẫu thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các quy định của Trung ương và của Đảng uỷ về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp; đề cao trách nhiệm cá nhân, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thường xuyên tự soi mình với các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” và đề ra giải pháp khắc phục. Tích cực góp phần xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh ở cơ quan, đơn vị mình sinh hoạt, công tác.

Có lối sống gương mẫu, trong sạch, lành mạnh; xây dựng gia đình văn hoá; không để vợ (hoặc chồng), con lợi dụng làm những việc trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng, cơ quan, đơn vị. Giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân.

5. Nghiêm chỉnh chấp hành sự phân công và điều động của cấp có thẩm quyền; có quyền trình bày ý kiến khi các cơ quan có thẩm quyền đánh giá, nhận xét, quyết định bố trí công tác, thi hành kỷ luật đối với mình.

6. Trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm hoặc tham gia chỉ đạo công tác tổ chức, cán bộ; xây dựng quy hoạch, bồi dưỡng cán bộ kế cận, nhất là cán bộ thay thế chức vụ mình đang đảm nhiệm. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát, nhận xét, đánh giá cán bộ thuộc lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách. Chỉ đạo triển khai các biện pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và thực hành tiết kiệm ở lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách; chịu trách nhiệm đối với những sai phạm của tổ chức và cán bộ dưới quyền quản lý trực tiếp.

7. Nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình theo quy định của Đảng. Hằng năm tự phê bình về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, phong cách công



tác, ý thức tổ chức kỷ luật và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Lắng nghe, cầu thị tiếp thu ý kiến góp ý, nhất là về các hạn chế, khuyết điểm của mình hoặc có liên quan đến mình. Có biện pháp phát huy ưu điểm, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra trong kỳ kiểm điểm và khuyết điểm do cấp có thẩm quyền kết luận và khuyết điểm được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

Thực hiện phê bình, chất vấn về hoạt động của đảng ủy, ban thường vụ, thường trực đảng ủy và các thành viên khác theo quy định. Cá nhân được phê bình, chất vấn có trách nhiệm tiếp thu, giải trình và trả lời rõ ràng về các nội dung phê bình, chất vấn.

8. Tích cực, tự giác học tập, cập nhật thông tin, kiến thức mới và được bồi dưỡng, nâng cao trình độ về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và năng lực hoạt động thực tiễn.

9. Tham dự đầy đủ các phiên họp đảng ủy; tích cực thảo luận, đóng góp ý kiến cho các nghị quyết, quyết định, văn bản của đảng ủy và cùng đảng ủy chịu trách nhiệm trong việc lãnh đạo thực hiện. Phối hợp chuẩn bị nội dung thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách để trình đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy. Tham gia các ban chỉ đạo, tiểu ban, tổ công tác hoặc các hình thức tổ chức khác của đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy khi được phân công.

10. Có quyền bầu cử, ứng cử, đề cử, xin rút khỏi danh sách đề cử theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng.

11. Được cung cấp và yêu cầu ban thường vụ đảng ủy cung cấp những thông tin cần thiết, kịp thời về hoạt động của cấp ủy, cơ quan và tình hình trong nước và quốc tế để thực hiện nhiệm vụ.

12. Thực hiện chế độ bảo mật thông tin, giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn theo quy định của Đảng, Nhà nước.

### **Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của ủy viên ban thường vụ đảng ủy**

Cùng với việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 4 của Quy chế này, ủy viên ban thường vụ đảng ủy có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Chỉ đạo việc xây dựng chuẩn bị các đề án, nghị quyết, quyết định, văn bản của ban thường vụ đảng ủy, đảng ủy thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách và các nội dung theo phân công của ban thường vụ đảng ủy. Tham gia đầy đủ các phiên họp của ban thường vụ đảng ủy; tích cực thảo luận, đóng góp ý kiến vào những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ban thường vụ đảng ủy và cùng tập thể ban thường vụ đảng ủy chịu trách nhiệm về những quyết định đó.

2. Trực tiếp giải quyết hoặc chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp giải quyết công việc và những kiến nghị của các tập thể, cá nhân thuộc lĩnh vực, phạm vi được phân công phụ trách. Đối với các vấn đề liên quan đến lĩnh vực khác thì chủ động trao đổi với đồng chí ủy viên ban thường vụ có liên quan hoặc báo cáo đồng chí bí thư hoặc đồng chí phó bí thư đảng uỷ xem xét, cho ý kiến.

3. Chỉ đạo hoặc phối hợp chỉ đạo thực hiện công tác cán bộ của các cơ quan, đơn vị trong lĩnh vực, phạm vi được phân công phụ trách.

4. Được phân công phụ trách địa bàn, lĩnh vực công tác cụ thể và chịu trách nhiệm trước ban thường vụ và thường trực đảng uỷ về địa bàn, lĩnh vực phụ trách.

5. Được tham gia hoặc tham khảo ý kiến các vấn đề quan trọng liên quan trực tiếp đến lĩnh vực, phạm vi phụ trách; thực hiện việc cho ý kiến đối với nội dung các đề án, công việc thuộc lĩnh vực, cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách trước khi trình ban thường vụ.

#### **Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của bí thư đảng uỷ**

Bí thư đảng uỷ là người đứng đầu đảng uỷ, chịu trách nhiệm cao nhất trước đảng uỷ, ban thường vụ và thường trực đảng uỷ; cùng đảng uỷ, ban thường vụ và thường trực đảng uỷ chịu trách nhiệm trước tỉnh uỷ, thành uỷ, ban thường vụ tỉnh uỷ, thành uỷ trực thuộc Trung ương, trước đảng bộ và Nhân dân địa phương về sự lãnh đạo của Đảng trên mọi lĩnh vực ở địa phương và chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công.

Cùng với việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 4, Điều 5 của Quy chế này, bí thư đảng uỷ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Chủ trì các công việc của đảng uỷ, ban thường vụ và thường trực đảng uỷ; chủ trì và kết luận các hội nghị của cấp uỷ; chủ động đề xuất, trao đổi trong thường trực đảng uỷ những vấn đề lớn, quan trọng để đưa ra ban thường vụ đảng uỷ, ban chấp hành đảng bộ thảo luận, quyết định.

2. Chỉ đạo tổ chức quán triệt trong đảng bộ và trực tiếp tổ chức quán triệt trong đảng uỷ, ban thường vụ các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; chỉ đạo và định hướng chuẩn bị những đề án quan trọng nhằm cụ thể hoá các nghị quyết, chỉ thị của Đảng để trình hội nghị đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ thảo luận, quyết định.

3. Tập trung chỉ đạo và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong từng giai đoạn, các khâu và lĩnh vực công tác khó khăn, phức tạp nhất; trực tiếp nắm và chỉ đạo những vấn đề cơ mật về quốc phòng, an ninh, đối ngoại, về công tác bảo vệ Đảng; chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ theo quy định và chịu trách nhiệm về công tác

chính trị, tư tưởng, tổ chức, cán bộ; trực tiếp chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học và xây dựng lý luận; chủ trì việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên ban thường vụ đảng uỷ, việc chất vấn và trả lời chất vấn theo quy định. Chủ động kiến nghị với ban thường vụ đảng uỷ các chủ trương, biện pháp để cải tiến và đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp uỷ; bảo đảm sinh hoạt của đảng uỷ, ban thường vụ và thường trực đảng uỷ được thực hiện đúng quy chế làm việc, đúng nguyên tắc lãnh đạo của Đảng. Giữ vững đoàn kết, thống nhất trong nội bộ cấp uỷ và trong Đảng bộ. Chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thực hiện việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân theo quy định.

4. Chỉ đạo việc sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chỉ đạo tổng kết các lĩnh vực công tác lớn, quan trọng của Đảng bộ; thay mặt Đảng uỷ báo cáo với cấp uỷ cấp trên và thông báo cho cấp dưới về tình hình thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng ở Đảng bộ và hoạt động của cấp uỷ theo đúng quy định; khi cần thiết trực tiếp báo cáo với cấp uỷ cấp trên về tình hình của đảng bộ và chịu trách nhiệm cá nhân về những nội dung báo cáo đó.

5. Chỉ đạo phó bí thư thường trực đảng uỷ giải quyết công việc hằng ngày của đảng bộ; chỉ đạo phó bí thư thường trực - chủ tịch hội đồng nhân dân, phó bí thư - chủ tịch uỷ ban nhân dân tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết, chủ trương của Đảng và của đảng uỷ có liên quan đến hoạt động của cơ quan nhà nước ở cấp xã. Khi cần thiết, được yêu cầu các cơ quan, tổ chức đảng trực thuộc đảng uỷ, các cán bộ, đảng viên trong đảng bộ báo cáo về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; thay mặt đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ ký các nghị quyết, chỉ thị, các văn bản của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ.

6. Giữ mối liên hệ với các uỷ viên ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư cấp uỷ trực thuộc theo quy định.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp trên và đảng uỷ, ban thường vụ, thường trực đảng uỷ phân công.

#### **Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của phó bí thư thường trực đảng uỷ**

Phó bí thư thường trực đảng uỷ cùng với bí thư và phó bí thư - chủ tịch uỷ ban nhân dân chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc và hoạt động của thường trực đảng uỷ, đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công.

Cùng với việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 4, Điều 5 của Quy chế này, phó bí thư thường trực đảng uỷ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Chịu trách nhiệm trước đảng uỷ, ban thường vụ, tập thể thường trực và bí thư đảng uỷ về việc chỉ đạo công tác chuẩn bị, thẩm định dự thảo quy chế làm việc, chương trình làm việc toàn khoá của đảng uỷ; chương trình công tác năm, 6 tháng, hằng quý, hằng tháng của ban thường vụ; chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp uỷ và chỉ đạo việc tổ chức thực hiện quy chế, các chương trình công tác đã đề ra; chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình và nội dung các hội nghị của đảng uỷ, ban thường vụ và các cuộc họp của thường trực đảng uỷ.

2. Chịu trách nhiệm trước đảng uỷ, ban thường vụ, tập thể thường trực và bí thư đảng uỷ điều hành hoạt động cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ để giải quyết những công việc hằng ngày của đảng bộ. Trực tiếp giải quyết những công việc được uỷ nhiệm; thay mặt bí thư điều hành công việc lãnh đạo của đảng uỷ khi bí thư đi vắng.

3. Chủ trì cùng với các đồng chí uỷ viên ban thường vụ phụ trách lĩnh vực xử lý những việc cần có sự phối hợp của nhiều cơ quan hoặc những việc do các đồng chí uỷ viên ban thường vụ phụ trách lĩnh vực đề nghị. Xem xét, quyết định việc cung cấp thông tin, tài liệu cho các đồng chí uỷ viên ban chấp hành theo uỷ quyền.

4. Chịu trách nhiệm trước đảng uỷ, ban thường vụ, tập thể thường trực và bí thư đảng uỷ chỉ đạo một số nhiệm vụ cụ thể: Công tác đối ngoại; công tác thi đua, khen thưởng trong Đảng; thẩm tra những cán bộ thuộc diện ban thường vụ quản lý khi có vấn đề phải xem xét về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay theo quy định của Bộ Chính trị và một số vấn đề quan trọng khác về cán bộ; việc cán bộ kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Đảng và Nhà nước; công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong đảng bộ; công tác tài chính đảng, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, công tác lưu trữ, cơ yếu, giải quyết khiếu nại, tố cáo và bảo mật theo quy định. Đề xuất với tập thể thường trực, ban thường vụ và đảng uỷ những vấn đề cần quan tâm giải quyết thuộc các lĩnh vực, nhiệm vụ mình phụ trách; thay mặt đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ ký một số văn bản của đảng uỷ, ban thường vụ theo Quy chế làm việc của đảng uỷ và sự phân công của bí thư đảng uỷ.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của ban thường vụ, thường trực và bí thư đảng uỷ.

**Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của phó bí thư - chủ tịch uỷ ban nhân dân**

Phó bí thư - chủ tịch ủy ban nhân dân cùng với bí thư và phó bí thư thường trực đảng ủy chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc và hoạt động của thường trực đảng ủy, đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công. Phó bí thư - chủ tịch ủy ban nhân dân có các nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Chịu trách nhiệm trước đảng ủy, ban thường vụ, tập thể thường trực và đồng chí bí thư đảng ủy về toàn bộ hoạt động của ủy ban nhân dân và của hệ thống cơ quan hành chính nhà nước ở cấp xã theo quy định của pháp luật; cùng với các ủy viên ban thường vụ, ủy viên ban chấp hành trong ủy ban nhân dân chỉ đạo xây dựng bộ máy chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Chỉ đạo tổ chức quán triệt và thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân ở cấp xã. Cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định, quyết định của đảng ủy, ban thường vụ, của hội đồng nhân dân và của cơ quan nhà nước cấp trên về những vấn đề kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng và công tác tổ chức, cán bộ thuộc quyền quản lý. Chỉ đạo công tác quy hoạch, kế hoạch hằng năm và 5 năm; chỉ đạo xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể về kinh tế - xã hội và ngân sách, về quốc phòng, an ninh, về hợp tác, liên doanh, liên kết với nước ngoài... để đưa ra hội nghị đảng ủy, ban thường vụ, thường trực đảng ủy thảo luận, quyết định bảo đảm đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Chịu trách nhiệm trước đảng ủy, ban thường vụ, tập thể thường trực và bí thư đảng ủy về triển khai, tổ chức thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; công tác giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân; công tác cải cách hành chính; công tác thi đua - khen thưởng và kỷ luật; công tác dân vận chính quyền; tôn giáo, dân tộc và đối ngoại ở địa phương. Chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo thường trực, ban thường vụ và đảng ủy theo định kỳ hoặc khi có yêu cầu về tình hình kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh trên địa bàn và các công việc chỉ đạo, điều hành chủ yếu của ủy ban nhân dân. Trực tiếp phụ trách chi bộ/đảng ủy công an và tham gia chi bộ/đảng ủy quân sự cấp xã.

4. Thường xuyên báo cáo tình hình với bí thư, với thường trực đảng ủy về hoạt động của ủy ban nhân dân; chủ động đề xuất những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm vi công tác của ủy ban nhân dân cần báo cáo, xin ý kiến thường trực, ban thường vụ hoặc đảng ủy; phối hợp chặt chẽ với đồng chí phó bí thư thường trực, đồng chí chủ tịch hội đồng nhân dân trong xử lý công việc để bảo

đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, điều hành giữa Đảng và chính quyền, xây dựng tổ chức cơ sở đảng, xây dựng chính quyền cơ sở trong sạch, vững mạnh.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ, thường trực đảng ủy hoặc bí thư đảng ủy phân công.

**Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của bí thư hoặc phó bí thư thường trực là chủ tịch hội đồng nhân dân**

Cùng với việc thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của bí thư hoặc phó bí thư thường trực quy định tại Quy chế này, bí thư hoặc phó bí thư thường trực là chủ tịch Hội đồng nhân dân có các nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Chịu trách nhiệm trước đảng ủy, ban thường vụ và tập thể thường trực đảng ủy về toàn bộ hoạt động của hội đồng nhân dân cấp xã theo quy định của pháp luật; phối hợp với chủ tịch ủy ban nhân dân cùng với các thành viên trong thường trực hội đồng nhân dân chỉ đạo xây dựng bộ máy chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Có trách nhiệm chỉ đạo cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của đảng ủy và của cơ quan nhà nước cấp trên liên quan đến hoạt động của hội đồng nhân dân; việc chỉ đạo lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do hội đồng nhân dân bầu theo quy định pháp luật. Chỉ đạo xây dựng chương trình hoạt động, chương trình giám sát hằng năm, chương trình các kỳ họp của hội đồng nhân dân; chỉ đạo, chuẩn bị những nội dung quan trọng thuộc thẩm quyền của hội đồng nhân dân xem xét, quyết định về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh và những vấn đề quan trọng khác của địa phương cần xin ý kiến thường trực đảng, ban thường vụ đảng ủy, đảng ủy trước khi trình hội đồng nhân dân quyết định.

3. Định kỳ báo cáo tình hình với thường trực đảng ủy về hoạt động của hội đồng nhân dân; chủ động đề xuất những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm vi công tác của hội đồng nhân dân cần báo cáo, xin ý kiến tập thể thường trực đảng ủy hoặc ban thường vụ đảng ủy; phối hợp chặt chẽ với đồng chí phó bí thư - chủ tịch ủy ban nhân dân trong xử lý công việc để bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, điều hành giữa Đảng và chính quyền, giữa hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân cùng cấp.

**Chương III**  
**NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

**Điều 10. Nguyên tắc làm việc**

1. Ban chấp hành, ban thường vụ, thường trực đảng uỷ làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; thiểu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên; cá nhân phục tùng tổ chức; chấp hành nghiêm Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của đảng uỷ và nghị quyết đại hội đảng bộ.

2. Bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất công tác xây dựng Đảng, công tác tổ chức và cán bộ của ban chấp hành đảng bộ, ban thường vụ đảng uỷ, nêu cao tính chủ động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của mỗi cá nhân, nhất là người đứng đầu. Thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát.

3. Nghị quyết, quyết định của ban chấp hành đảng bộ, ban thường vụ đảng uỷ phải có trên 1/2 tổng số uỷ viên đương nhiệm tán thành (trừ những vấn đề có quy định riêng). Trong một số trường hợp, do nội dung vấn đề phải giải quyết không phức tạp hoặc không tổ chức họp ban thường vụ được thì thường trực đảng uỷ chỉ đạo văn phòng đảng uỷ gửi xin ý kiến ban thường vụ đảng uỷ bằng văn bản (trừ công tác cán bộ), khi có trên 1/2 uỷ viên ban thường vụ đương nhiệm tán thành thì ý kiến quá bán đó coi như nghị quyết của cuộc họp; trường hợp tuy đã có trên 1/2 thành viên tán thành nhưng còn có ý kiến khác nhau về những vấn đề quan trọng thì cần đưa ra hội nghị ban thường vụ thảo luận, tạo sự thống nhất trước khi quyết định.

4. Cá nhân được quyền phát biểu và bảo lưu ý kiến của mình, nhưng phải chấp hành nghị quyết của tập thể. Ý kiến bảo lưu có thể được phản ánh lên cấp trên, nhưng không được tuyên truyền, phổ biến ra bên ngoài.

5. Bảo đảm sự minh bạch, công khai trong mọi hoạt động của đảng uỷ, tạo sự tin tưởng và đoàn kết trong đảng bộ.

6. Thực hiện công khai các kết quả kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng và các quyết định quan trọng.

7. Bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất trong đảng uỷ và các tổ chức đảng trực thuộc.

8. Xây dựng và duy trì mối quan hệ công tác hài hoà, hiệu quả giữa các thành viên.

## **Điều 11. Thực hiện chương trình công tác**

1. Ban chấp hành, ban thường vụ, thường trực đảng uỷ làm việc theo chương trình, kế hoạch công tác đã được tập thể thông qua; và thực hiện theo chỉ đạo của Trung ương, của cấp uỷ cấp trên hoặc khi có yêu cầu đột xuất.

Ban chấp hành đảng bộ có chương trình công tác toàn khoá và hằng năm. ban thường vụ đảng uỷ làm việc theo chương trình toàn khoá, hằng năm, 6 tháng, hằng quý, hằng tháng (có điều chỉnh khi cần).

Văn phòng đảng uỷ phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ xây dựng chương trình làm việc của ban chấp hành, ban thường vụ, thường trực đảng uỷ trong từng thời gian cụ thể.

2. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng uỷ viên Ban Chấp hành, uỷ viên ban thường vụ và thường trực đảng uỷ; trên cơ sở chương trình công tác của ban chấp hành, ban thường vụ, thường trực đảng uỷ, các đồng chí uỷ viên ban chấp hành, uỷ viên ban thường vụ, thường trực đảng uỷ chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của mình, tăng cường làm việc với cấp dưới và cơ sở.

3. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác và định kỳ báo cáo ban chấp hành kết quả kiểm tra, giám sát.

4. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện chương trình công tác.

## **Điều 12. Chế độ hội nghị của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ, thường trực đảng uỷ**

1. Đảng uỷ họp định kỳ 3 tháng một lần, khi ban thường vụ thấy cần thiết hoặc khi có trên 1/2 uỷ viên ban chấp hành đảng bộ đề nghị thì ban thường vụ quyết định triệu tập hội nghị đảng uỷ đột xuất. Ban thường vụ họp định kỳ ít nhất 1 tháng một lần, họp đột xuất khi cần, do thường trực đảng uỷ chuẩn bị nội dung và triệu tập. Hội nghị đảng uỷ, ban thường vụ phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên tham dự. Thường trực đảng uỷ họp định kỳ 1 tuần một lần.

Các uỷ viên ủy ban kiểm tra đảng uỷ không là đảng uỷ viên được mời dự hội nghị đảng uỷ (trừ nội dung cần họp riêng). Tùy theo nội dung, ban thường vụ có thể mời một số đồng chí thủ trưởng các cơ quan, đơn vị không phải là đảng uỷ viên có liên quan đến nội dung hội nghị dự họp và báo cáo với đảng uỷ tại hội nghị (nếu thấy cần thiết).

2. Ban thường vụ, thường trực đảng uỷ có trách nhiệm chuẩn bị hội nghị cấp uỷ, hội nghị ban thường vụ đảng uỷ; xác định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, phạm vi của mỗi hội nghị; phân công uỷ viên ban thường vụ chủ trì và tổ chức, cá nhân có trách nhiệm chuẩn bị các nội dung hội nghị. Các tổ chức, cá nhân được giao chuẩn bị đề án phục vụ hội nghị phải hoàn thành kịp thời, có chất lượng. Đối với những vấn đề đột xuất, chưa có trong chương trình hội nghị,



nếu xét thấy quan trọng và cấp thiết, cơ quan, đơn vị chủ trì báo cáo thường trực đảng uỷ hoặc ban thường vụ đảng uỷ xem xét, quyết định.

3. Các cơ quan, đơn vị được phân công chuẩn bị phải gửi tài liệu phục vụ hội nghị đến văn phòng đảng uỷ trước kỳ họp ít nhất 5 ngày để thẩm định; văn phòng đảng uỷ gửi giấy mời và tài liệu hội nghị đến các thành viên trước kỳ họp 3 ngày đối với hội nghị đảng uỷ và trước 2 ngày đối với hội nghị ban thường vụ (trừ trường hợp hội nghị đột xuất).

### **Điều 13. Chế độ thông tin, báo cáo học tập và bảo mật**

1. Ban thường vụ, thường trực đảng uỷ giao văn phòng đảng uỷ chủ trì, phối hợp ban xây dựng đảng có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin theo quy định và những vấn đề nổi bật hằng tuần của Đảng bộ cho các đồng chí đảng uỷ viên.

2. Định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, năm, các tổ chức đảng trực thuộc đảng uỷ, các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ, ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị báo cáo (bằng văn bản) với ban thường vụ đảng uỷ về tình hình, kết quả triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của đảng uỷ, ban thường vụ, thường trực đảng uỷ và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Khi có tình hình, công việc đột xuất, cấp thiết hoặc vượt quá thẩm quyền phải kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của thường trực, ban thường vụ và đảng uỷ.

3. Uỷ viên ban chấp hành phải thường xuyên tự giác học tập, tham gia các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới; thực hiện nghiêm chế độ bảo mật, kỷ luật phát ngôn theo quy định của Đảng và Nhà nước.

### **Điều 14. Chế độ ban hành, quản lý văn bản**

1. Các kết luận và quyết định xử lý công việc của thường trực đảng uỷ được ban thường vụ uỷ quyền đều được văn bản hoá theo quy định và được gửi đến các tổ chức và cá nhân có nhiệm vụ thực hiện. Các ý kiến chỉ đạo của thường trực đảng uỷ tại các cuộc họp hoặc làm việc đều phải do văn phòng Đảng uỷ thông báo bằng văn bản (trừ những việc các đồng chí thường trực đảng uỷ trực tiếp chỉ đạo xử lý và không yêu cầu ra văn bản).

2. Các kết luận, quyết định, các văn bản chỉ đạo của tập thể thường trực và của từng đồng chí trong thường trực phải bảo đảm đúng thể thức, thể loại văn bản của Đảng, ký ban hành đúng thẩm quyền và được phát hành, quản lý, lưu trữ theo quy định hiện hành.

3. Nghị quyết, quyết định của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ phải có trên 1/2 số thành viên đương nhiệm tán thành. Trong một số trường hợp, do nội dung

vấn đề phải giải quyết không phức tạp hoặc không tổ chức họp ban thường vụ được thì thường trực đảng uỷ chỉ đạo văn phòng đảng uỷ gửi xin ý kiến ban thường vụ bằng văn bản (trừ công tác cán bộ), khi có trên 1/2 thành viên Ban thường vụ đương nhiệm tán thành thì ý kiến quá bán đó coi như nghị quyết của cuộc họp; trường hợp, tuy đã có trên 1/2 thành viên tán thành, nhưng còn có ý kiến khác nhau về những vấn đề quan trọng thì cần đưa ra hội nghị ban thường vụ thảo luận, tạo sự thống nhất trước khi quyết định.

### **Điều 15. Thực hiện chế độ tự phê bình, phê bình, kiểm điểm trách nhiệm nêu gương**

1. Hằng năm, tập thể ban thường vụ, thường trực đảng uỷ và các đồng chí bí thư, phó bí thư, uỷ viên ban thường vụ tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo quy định. Kết quả kiểm điểm được báo cáo tại hội nghị đảng uỷ để lấy ý kiến góp ý và gửi cấp trên theo quy định.

2. Uỷ viên ban chấp hành phải nêu gương trong việc thực hiện nhiệm vụ, chấp hành quy định của Đảng và Nhà nước, bảo đảm tính tiên phong, gương mẫu, thường xuyên tự phê bình và phê bình theo quy định.

3. Cuối nhiệm kỳ, đảng uỷ kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo; uỷ viên ban chấp hành đảng bộ, uỷ viên ban thường vụ, thường trực đảng uỷ tiến hành tự phê bình và phê bình gắn với kiểm điểm đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết đại hội.

### **Điều 16. Chế độ kiểm tra, giám sát**

1. Ban chấp hành đảng bộ, ban thường vụ đảng uỷ lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát; có kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm hoặc kiểm tra, giám sát theo chuyên đề. Chỉ đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc làm tốt công tác kiểm tra, giám sát của Đảng trong đảng bộ.

2. Các đồng chí uỷ viên ban chấp hành, uỷ viên ban thường vụ có trách nhiệm kiểm tra và chỉ đạo kiểm tra đơn vị được phân công phụ trách, về việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của cấp trên và chức năng, nhiệm vụ của cấp mình.

3. Sau khi thực hiện các kế hoạch kiểm tra, giám sát, phải báo cáo ban thường vụ; đồng thời, có thông báo kết quả kiểm tra cho các đơn vị rút kinh nghiệm, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; biểu dương những tổ chức, cá nhân chấp hành tốt, xử lý kỷ luật những tổ chức và cá nhân không chấp hành, làm trái nghị quyết.

4. Uỷ ban kiểm tra đảng uỷ có trách nhiệm tham mưu giúp ban thường vụ đảng uỷ kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thực hiện các

quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các nghị quyết, quy định, chỉ thị, thông báo, kết luận của đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy.

### **Điều 17. Chế độ đi công tác cơ sở, tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và Nhân dân**

1. Định kỳ, ban thường vụ đảng phân công đảng ủy viên phụ trách dự sinh hoạt với chi bộ trực thuộc; làm việc với một số cấp ủy tổ chức cơ sở đảng, (khi cần thiết) để nắm tình hình và tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

2. Thường trực đảng ủy chủ động xây dựng kế hoạch làm việc với các tổ chức chính trị - xã hội và tiếp xúc, đối thoại với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong bộ, ngành, cơ quan, tổ chức.

3. Ủy viên ban chấp hành đảng bộ chủ động bố trí, sắp xếp công việc, dành ít nhất 1/3 thời gian đi cơ sở tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc phạm vi lãnh đạo của đảng ủy để nắm bắt tình hình, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, đề xuất, kiến nghị của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân, qua đó giúp cơ sở kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

4. Báo cáo kết quả công tác sau mỗi chuyến đi công tác, bảo đảm tính trung thực, khách quan, chính xác; đánh giá kết quả công tác, rút kinh nghiệm và đề xuất các biện pháp cải tiến.

### **Điều 18. Tổ chức sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương và của cấp ủy cấp trên**

1. Căn cứ quy định và yêu cầu công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban thường vụ đảng ủy ban hành chương trình, kế hoạch và chỉ đạo sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương, cấp ủy cấp trên và của đảng ủy; báo cáo với cấp ủy cấp trên và thông báo cho cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc.

2. Các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương, cấp ủy cấp trên và của đảng ủy thuộc ngành, lĩnh vực nào thì ban thường vụ đảng ủy giao cho cơ quan có liên quan chủ trì chịu trách nhiệm chuẩn bị nội dung sơ kết, tổng kết. Những vấn đề liên quan nhiều cơ quan, nhiều tổ chức đảng trực thuộc thì ban thường vụ giao một cơ quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hoặc thành lập tổ công tác để chuẩn bị nội dung sơ kết, tổng kết.

## **Chương IV**

### **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

#### **Điều 19. Với cấp ủy cấp tỉnh**

*(Cụ thể hóa theo Điều ..., Quy định số ...-QĐ/TW, ngày .../.../2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu).*

#### **Điều 20. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy và các cấp ủy, đơn vị trực thuộc cấp ủy cấp tỉnh**

*(Cụ thể hóa theo Điều ..., Quy định số ...-QĐ/TW, ngày .../.../2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu).*

#### **Điều 21. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp và các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc**

*(Cụ thể hóa theo Điều ..., Quy định số ...-QĐ/TW, ngày .../.../2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu).*

#### **Điều 22. Với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã**

*(Cụ thể hóa theo Điều ..., Quy định số ...-QĐ/TW, ngày .../.../2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu).*

#### **Điều 23. Các mối quan hệ khác**

Đảng ủy cấp xã có trách nhiệm căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác khác để nghiên cứu, bổ sung mối quan hệ công tác phù hợp với thực tiễn, bảo đảm thực hiện các quy định có liên quan.

Đảng ủy cấp xã căn cứ yêu cầu thực tiễn có thể xây dựng Quy chế phối hợp công tác với các cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan.

## **Chương V**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 24. Tổ chức thực hiện**

Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ, ủy viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư đảng ủy và các cấp ủy đảng trực thuộc đảng ủy có trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy chế này.

Quá trình thực hiện, đảng ủy đảng ủy xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung (nếu cần thiết).

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương (để báo cáo),
- Ban thường vụ đảng ủy cấp xã,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy,
- Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc,
- Các đồng chí đảng ủy viên,
- Các đồng chí ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy,
- .....,
- Lưu Văn phòng đảng ủy.

**T/M BAN CHẤP HÀNH  
BÍ THƯ**

## DỰ THẢO

## QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên trực tiếp  
của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng và Quy định thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII,

Ban Bí thư quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là đảng ủy cấp trên cơ sở ở cấp xã) như sau:

**Điều 1. Vị trí, chức năng**

Đảng ủy cấp trên cơ sở ở cấp xã là cấp ủy trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương (gọi tắt là cấp ủy cấp tỉnh) và là cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng, chi bộ trực thuộc; chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và thường xuyên của ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh.

Đảng ủy cấp trên cơ sở ở cấp xã có chức năng lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện ở cấp xã; lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống chính trị cấp xã và các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương và của cấp ủy cấp tỉnh.

**Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của đảng ủy**

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương. Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống chính trị cấp xã và các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và cán bộ, đảng viên thực hiện đúng đường lối, chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương theo quy định; cụ thể hoá các chủ trương, biện pháp triển khai thực hiện nghị quyết của cấp ủy cấp trên trực tiếp, nghị quyết đại hội đảng bộ. Quyết định chương trình làm việc, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá, hằng năm của đảng ủy; quy chế làm việc của

đảng uỷ, uỷ ban kiểm tra đảng uỷ. Căn cứ nội dung, tính chất của từng lĩnh vực, đảng uỷ ban hành văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đảng bộ.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp uỷ cấp tỉnh và nghị quyết của đảng uỷ cấp xã. Tổ chức triển khai thực hiện thí điểm các chủ trương, mô hình mới theo chỉ đạo của cấp trên.

3. Lãnh đạo công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức. Tổ chức tuyên truyền, học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng, học tập lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận; thực hiện nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; cập nhật kịp thời các quan điểm, chủ trương, chính sách mới, đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối của Đảng. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của Trung ương về chuẩn mực đạo đức cách mạng, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp uỷ, cơ quan, tổ chức. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo, thực hiện dân chủ ở cơ sở; tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ của địa phương và kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Lãnh đạo, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, sức mạnh của nhân dân để tham gia xây dựng Đảng, bảo vệ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; phát huy truyền thống yêu nước trong các tầng lớp nhân dân; xây dựng tình đoàn kết, gắn bó, đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh ở các cơ quan, tổ chức, khu dân cư, tổ dân phố và từng gia đình. Tuyên truyền, nhân rộng gương người tốt, việc tốt và những điển hình tiên tiến. Thực hiện nghiêm cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát của tổ chức đảng, giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và của nhân dân về phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; chống tư tưởng cơ hội, thực dụng, cục bộ, bè phái, gia trưởng, dòng họ, bảo thủ và các tệ nạn xã hội.

4. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các tổ chức đảng trực thuộc trong sạch, vững mạnh; công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Quyết định chủ trương, giải pháp về xây dựng, quản lý, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế và chính sách cán bộ thuộc thẩm quyền.

5. Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ, thực hiện chính sách cán bộ trong đảng bộ, bảo đảm đúng nguyên tắc, nội dung, quy trình, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Trung ương, cấp uỷ cấp tỉnh. Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, cấp uỷ cấp tỉnh, thảo luận, quyết định số lượng uỷ viên ban thường vụ, uỷ viên uỷ ban kiểm tra; xem xét, giới thiệu và đề nghị chỉ định uỷ viên ban chấp hành đảng bộ, uỷ viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra.

6. Lãnh đạo việc đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể, hợp nhất các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc theo thẩm quyền và theo quy định, hướng dẫn của cấp trên. Lãnh đạo thực hiện quy trình, thủ tục thành lập, giải thể, sáp nhập, chia tách, điều chỉnh địa giới, đổi tên đơn vị hành chính cấp mình; thành lập, tổ chức lại, giải thể, đặt tên, đổi tên thôn, tổ dân phố; xây dựng và thực hiện có hiệu quả các mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư theo chủ trương của cấp trên và quy định của pháp luật.

7. Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương và cấp uỷ cấp tỉnh, xây dựng kế hoạch và lãnh đạo, chỉ đạo đại hội đảng bộ các cấp trong đảng bộ; chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập đại hội đại biểu đảng bộ hoặc hội nghị đại biểu giữa nhiệm kỳ theo quy định của Trung ương.

8. Thực hiện tự phê bình và phê bình, chất vấn và tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Cho ý kiến về kết quả kiểm điểm, tự phê bình và phê bình hằng năm của ban thường vụ.

9. Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng theo quy định. Lãnh đạo công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên và giải quyết vấn đề đảng tịch theo Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương.

10. Lãnh đạo chính quyền cấp xã thực hiện đúng chủ trương, đường lối, nghị quyết, quy định, kết luận của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Quyết định các chủ trương, biện pháp quan trọng thực hiện nhiệm vụ chính trị của cấp xã. Định hướng theo thẩm quyền những vấn đề quan trọng để Hội đồng nhân dân quyết định. Xác định nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, các chương trình, đề án, dự án trọng điểm, mục tiêu, chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu



về phát triển kinh tế - xã hội, công tác quốc phòng, an ninh và đối ngoại; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trung hạn và dài hạn; định kỳ xem xét, cho ý kiến về tình hình phát triển kinh tế - xã hội và định hướng nhiệm vụ tiếp theo.

11. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, công tác quân sự địa phương và chính sách hậu phương quân đội; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

12. Quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của cấp ủy và đảng bộ theo thẩm quyền; xem xét, cho ý kiến về công tác tài chính đảng hằng năm và cuối nhiệm kỳ.

13. Xem xét, cho ý kiến về những công việc ban thường vụ đã giải quyết giữa hai kỳ hội nghị đảng ủy; quyết định những vấn đề quan trọng khác do ban thường vụ trình.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp ủy cấp trên giao.

### **Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của ban thường vụ đảng ủy**

1. Quyết định triệu tập hội nghị cấp ủy; chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết, kết luận trình cấp ủy về những vấn đề thuộc thẩm quyền của cấp ủy quy định tại Điều 2 Quy định này. Chủ động đề xuất những vấn đề lớn, quan trọng của địa phương để cấp ủy xem xét, quyết định. Quyết định chương trình, kế hoạch công tác của ban thường vụ.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đảng, của cấp ủy cấp trên và cấp ủy cấp mình; định kỳ sơ kết, tổng kết theo quy định.

3. Quyết định các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chính trị, tư tưởng. Chỉ đạo công tác học tập, nghiên cứu lý luận chính trị, tổng kết thực tiễn; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, bịa đặt.

4. Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ và quản lý cán bộ:

a) Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy và quản lý biên chế, cán bộ của các cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể thuộc hệ thống chính trị cấp xã theo quy định, hướng dẫn của Trung ương và cấp ủy cấp tỉnh. Quyết định chủ trương, giải pháp về sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế và chính sách cán bộ thuộc thẩm quyền.

b) Lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và thống nhất quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; quyết định nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, giới thiệu cán bộ ứng cử, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ và thực hiện chính sách cán bộ cấp xã

theo phân cấp quản lý, bảo đảm đúng nguyên tắc, nội dung, quy trình, thủ tục, thẩm quyền.

c) Lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo vệ chính trị nội bộ; quyết định thẩm tra, xác minh, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ, đảng viên theo quy định của Trung ương.

d) Đề nghị hoặc cho ý kiến về việc xét tặng các danh hiệu cao quý của Nhà nước theo quy định. Quyết định khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn của Trung ương.

đ) Chỉ đạo đại hội, cho ý kiến nội dung văn kiện và phê duyệt phương án nhân sự đại hội các đảng bộ, chi bộ trực thuộc.

e) Căn cứ quy định, hướng dẫn của cấp trên, lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc xây dựng quy chế làm việc, cụ thể hoá chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng uỷ theo quy định.

g) Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định; việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân theo thẩm quyền được phân cấp. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đảng viên; chất lượng sinh hoạt đảng, tự phê bình và phê bình; quyết định việc kết nạp, kết nạp lại, công nhận đảng viên chính thức, xóa tên đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng theo quy định.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kiểm tra việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp theo Điều lệ Đảng và các quy định của Đảng.

6. Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới công tác dân vận, thực hiện dân chủ ở cơ sở; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong phạm vi lãnh đạo.

7. Lãnh đạo, chỉ đạo việc chuẩn bị và tổ chức đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; cho ý kiến nội dung văn kiện, phương án nhân sự và giới thiệu nhân sự các chức danh thuộc diện ban thường vụ quản lý để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã bầu theo

quy định. Cho ý kiến định hướng những nội dung quan trọng đối với hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

8. Cho ý kiến về nội dung các kỳ họp Hội đồng nhân dân cấp xã. Lãnh đạo chính quyền cấp xã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật; xây dựng chính quyền cùng cấp vững mạnh, hoạt động theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp; thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, quan liêu, hách dịch, cửa quyền; cải cách hành chính, đổi mới phương pháp, lề lối làm việc; tạo môi trường thuận lợi để các thành phần kinh tế phát triển; quản lý, sử dụng có hiệu quả tài nguyên, đất đai khoáng sản, ngân sách, các khoản đóng góp của nhân dân và các nguồn hỗ trợ khác để phát triển kinh tế, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, xây dựng địa phương giàu đẹp, hiện đại, văn minh

9. Lãnh đạo, chỉ đạo những nhiệm vụ trọng tâm của xã, cho chủ trương về những vấn đề quan trọng, những vấn đề hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, thường trực đảng ủy báo cáo:

a) Về công tác quy hoạch, kế hoạch phát triển địa phương, các ngành, lĩnh vực, địa bàn trọng yếu; việc thực hiện các chương trình, dự án quan trọng, cơ chế, chính sách có ảnh hưởng đến đời sống nhân dân; chủ trương, cơ chế, chính sách huy động nguồn lực xã hội phục vụ phát triển; chủ trương đầu tư các dự án lớn, quan trọng, nhạy cảm; dự án liên quan đến quốc phòng, an ninh. Cho ý kiến về sử dụng các nguồn huy động, hỗ trợ, vay ở trong, ngoài nước; nguồn vượt thu dự toán ngân sách, nguồn tăng thu ngân sách.

b) Cụ thể hoá, triển khai tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương và của đảng uỷ trong lĩnh vực văn hoá, giáo dục và đào tạo, y tế, dân số, bảo vệ và chăm sóc sức khoẻ Nhân dân, khoa học - công nghệ, phát triển nguồn nhân lực và bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

10. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, thế trận lòng dân vững chắc; công tác phòng, chống tội phạm; giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề phức tạp trên địa bàn, nhất là các tình huống đột xuất liên quan đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, dân tộc, tôn giáo.

11. Lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của cấp ủy, đảng bộ theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

12. Tham gia ý kiến với cấp trên trong việc xây dựng, ban hành chủ trương, chính sách, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận, quy chế của Đảng, nhất là những vấn đề liên quan đến địa phương.

13. Ủy quyền cho thường trực đảng ủy thực hiện một số công việc cụ thể thuộc thẩm quyền của ban thường vụ đảng ủy, đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp trên giao.

## **Điều 5. Tổ chức bộ máy, biên chế và điều kiện bảo đảm hoạt động**

1. Số lượng, cơ cấu ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư:

Số lượng ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ theo quy định, hướng dẫn của Trung ương; định hướng cơ cấu ban thường vụ theo quy định của Bộ Chính trị tại Chỉ thị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng mỗi nhiệm kỳ.

2. Đảng ủy cấp trên cơ sở ở xã, phường được lập 03 cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, gồm: Văn phòng, ban xây dựng đảng, cơ quan ủy ban kiểm tra đảng ủy. Đảng ủy xã, phường nơi có trụ sở trung tâm chính trị cấp huyện hiện nay được lập thêm 01 đơn vị sự nghiệp của đảng ủy.

Đảng ủy cấp trên cơ sở ở đặc khu được lập tối đa 04 cơ quan tham mưu, giúp việc, gồm: Văn phòng, ban tổ chức, ban tuyên giáo và dân vận, cơ quan ủy ban kiểm tra và trung tâm chính trị (đơn vị sự nghiệp của đảng ủy).

3. Biên chế cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của đảng ủy cấp xã thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, do ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương xem xét, quyết định trong tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao.

4. Đảng ủy cấp xã có trụ sở làm việc đặt tại trung tâm chính trị - hành chính xã, có con dấu và tài khoản riêng, được cấp kinh phí, trang bị cơ sở vật chất, phương tiện hoạt động theo quy định.

## **Điều 6. Môi quan hệ công tác**

### **1. Với cấp ủy cấp tỉnh**

a) Chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của cấp ủy cấp tỉnh, mà trực tiếp và thường xuyên là ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp tỉnh.

b) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định. Kịp thời báo cáo, xin ý kiến ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh về những vấn đề phức tạp, đột xuất phát sinh, nhất là những vấn đề liên quan đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại, dân tộc, tôn giáo hoặc những vấn đề vượt thẩm quyền.

## **2. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy và các cấp ủy, đơn vị trực thuộc cấp ủy cấp tỉnh**

a) Thực hiện sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp tỉnh theo quy định.

b) Phối hợp với các đảng ủy trực thuộc cấp ủy cấp tỉnh (các cơ quan đảng tỉnh, ủy ban nhân dân tỉnh, quân đội, công an...), các đơn vị sự nghiệp của cấp ủy cấp tỉnh, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, các cơ quan, tổ chức khác trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác tổ chức cán bộ và các công tác khác theo quy định và chỉ đạo của cấp trên.

c) Phối hợp với các đảng ủy cấp xã để thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định.

## **3. Với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp và các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc**

a) Đảng ủy, trực tiếp và thường xuyên là ban thường vụ đảng ủy cấp xã lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp và các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

b) Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp và các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của cấp ủy cấp xã, mà trực tiếp và thường xuyên là ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp xã; thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

## **4. Với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã**

Đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện đối với tổ chức và hoạt động của hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã chấp hành, tổ chức thực hiện nghiêm túc các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy cấp xã.

## **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

1. Đảng uỷ cấp xã căn cứ Quy định này để ban hành quy chế làm việc, trên cơ sở cụ thể hoá chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác, phù hợp với tình hình thực tiễn.

2. Ban Tổ chức Trung ương tham mưu Ban Bí thư ban hành quy định, hướng dẫn cụ thể tổ chức bộ máy, biên chế các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ cấp xã.

3. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, Ban Tổ chức Trung ương tổng hợp, báo cáo Ban Bí thư xem xét, bổ sung, sửa đổi khi cần thiết.

**T/M BAN BÍ THƯ**

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương,
- Các ban đảng, cơ quan, đơn vị của Đảng ở Trung ương,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

**Trần Cẩm Tú**